INVERTER

Panasonic

Hướng Dẫn Sử Dụng Tủ Lạnh

Dùng trong Nhà

Kiểu máy: NR-BC369X, NR-BV369X, NR-BV329X, NR-BV289X
NR-BV369Q, NR-BV329Q, NR-BV289Q
NR-BV368G, NR-BV328G, NR-BV288G

Loại: X

Loại: Q

Loại: G

Nội dung

- Lưu ý an toàn 2
- Lưu ý khi sử dụng 3
- Lắp ráp 4
- Nhận dạng các bộ phận 5
- Bộ điều khiển nhiệt độ 6
- Làm đông nhanh (Quick Freezing) 6
- Bộ điều khiển nhiệt độ (Chế độ tinh chỉnh) 7
- Chế độ ECONAVI 7
- Ngăn đông mềm 8
- Hộp chứa thực phẩm trong ngăn đông lạnh 8
- Lời khuyên khi sử dụng 9
- Hướng dẫn vệ sinh tủ lạnh 9
- Xử lý sự cố 11
- Thông số kỹ thuật 12

■ KHÔNG CHỨA CFC

Thiết bị này hoàn toàn sử dụng CHẤT LIỆU KHÔNG CHỨA CFC cho cả chất làm lạnh (HFC-134a) và chất cách nhiệt (Cyclo-Pentane). Vì vậy, tủ lạnh này không gây hại đến tầng ôzôn của Trái Đất.

Cám ơn Quý khách hàng đã mua sản phẩm của Panasonic.

- Vui lòng đọc kỹ những hướng dẫn và làm theo các lưu ý an toàn trang 2-3 trước khi sử dụng sản phẩm này.
- Hãy đảm bảo ngày và tên cửa hàng mua sản phẩm có ghi trên phiếu bảo hành và cất giữ phiếu bảo hành kèm theo hướng dẫn sử dụng này.

VN

ARAH1E200191
P0917-1917
In tại Việt Nam

Lưu ý an toàn

Xin vui lòng làm theo những hướng dẫn này.

⚠ CẢNH BÁO

Ký hiệu này có ý nghĩa
[Có thể gây thương tích nặng hay chết người.]

Những ký hiệu này có nghĩa thao tác nghiêm cấm.

⚠ LƯU Ý

Ký hiệu này có ý nghĩa
[Có thể dẫn đến thương tổn hay trục trặc đồ dùng khác.]

Ký hiệu này có ý nghĩa thao tác bắt buộc.

Ký hiệu này có ý nghĩa thiết bị này phải được nối đất để tránh điện giật.

Nếu không tuân thủ có thể gây cháy, thương tích, điện giật.

⚠ CẢNH BÁO

Đối với phích cắm và dây điện...

- **Không** được cắm hoặc rút khi tay ướt.
- **Không** để dây điện hoặc phích cắm bị hỏng.

- Rút phích cắm khi vệ sinh tủ lạnh.
- Cắm phích cắm vào ổ cắm điện trên tường theo điện áp định mức với dòng điện định mức và cắm phích cắm thật chặt.
- Chỉ để một ổ cắm cho tủ lạnh.
  Tránh cắm nhiều thiết bị vào cùng một ổ cắm và không cuốn dây điện theo chiều dài của dây.
- Loại bỏ bụi định kỳ trên phích cắm.
- Nếu dây nguồn hỏng, phải được nhà sản xuất, trung tâm dịch vụ hoặc người có chuyên môn thay thế để tránh gây nguy hiểm.
- Nếu bạn phát hiện thấy mùi cháy, hãy rút phích cắm và thông gió cho bếp.
- **Ngừng** sử dụng tủ lạnh nếu xảy ra bất cứ hiện tượng bất thường hoặc hỏng hóc nào. (Nếu không có thể gây bốc khói, cháy hoặc điện giật)
  Ví dụ về hiện tượng bất thường và hỏng hóc
  - Dây nguồn và phích cắm nóng bất thường.
  - Dây nguồn bị cắt sâu hoặc bị biến dạng.
  - Có mùi khét.
  - Bạn có thể có cảm giác tê.

Khi sử dụng...

- **Không** được làm hỏng mạch làm lạnh (đường ống ở phía sau).
- **Không** chạm vào máy nén hoặc đường ống, nhiệt độ trong khu vực này rất cao.
- **Không** để trẻ em đu trên cửa tủ lạnh. Tủ lạnh có thể lật ngã đè lên trẻ em.
- **Không** nên đặt những vật chứa nước lên nóc tủ lạnh vì khi nước tràn ra có thể dẫn đến điện giật hoặc cháy nổ.
- **Không** chứa những vật dụng có thể gây cháy nổ, ví dụ bình xịt aerosol có chứa chất dễ cháy,... trong tủ lạnh.

- Tủ lạnh này được thiết kế không để dùng cho những người nào (kể cả trẻ em) bị suy giảm về thể chất, giác quan hay thần kinh hay thiếu kinh nghiệm và hiểu biết, trừ khi họ được giám sát hay hướng dẫn sử dụng tủ lạnh với một người chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ.
- Trẻ em cần được giám sát để chắc chắn chúng không đùa nghịch với thiết bị.

Trong trường hợp khẩn cấp...

- **Không** tự ý tháo lắp, sửa chữa hoặc sửa đổi tủ lạnh.
  Nếu bạn muốn sửa chữa tủ lạnh, vui lòng liên hệ đại lý hoặc trung tâm dịch vụ ủy quyền.
- **Không** sử dụng các thiết bị máy móc hoặc các phương tiện khác để đẩy nhanh quá trình làm tan băng ngoài các phương tiện được nhà sản xuất khuyến nghị.

- Công việc bảo dưỡng chỉ được tiến hành bởi nhân viên bảo dưỡng có chuyên môn tại phân xưởng.

Để tránh bị bỏng...

- **Không** chạm vào máy nén và đường ống, có thể gây thương tích do bỏng vì nhiệt độ của các bộ phận này rất cao.

Khi tái chế sản phẩm...

- Trước khi đem thải bỏ tủ lạnh, vui lòng tháo bỏ tất cả gioăng nối ở cửa để tránh tình trạng trẻ em bị kẹt bên trong.
- Nhãn cảnh báo được nhắc đến ở trên nên được lưu giữ suốt thời gian sử dụng tủ lạnh.
- Sách hướng dẫn sử dụng nên được giao cho bất kỳ người nào sử dụng hoặc vận hành tủ lạnh bất cứ khi nào tủ lạnh được chuyển tới địa điểm khác và giao cho nhà máy tái chế.
- Theo luật địa phương, Cyclo-pentan được phép dùng làm chất cách nhiệt cho tủ lạnh này. Khi thải bỏ tủ lạnh này, vui lòng thải bỏ theo cách thích hợp và không phá bỏ nó bằng cách đốt cháy.

Khi lắp đặt...

- Phải đảm bảo tủ lạnh được nối đất trước khi sử dụng.

Nếu không tuân thủ có thể gây thương tích, tai nạn.

⚠ LƯU Ý

Khi mở/đóng cửa tủ...

- Trong khi mở cửa tủ lạnh, cẩn thận để không kẹp trúng tay người khác đang giữ cửa.
- Chú ý khoảng cách giữa các cánh cửa. Nó có thể kẹp tay bạn trong khi đóng cửa.

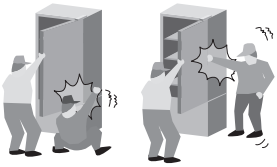

Khi cất trữ thực phẩm...

- **Không** làm đông lạnh chai thủy tinh vì có thể gây thương tích. (Nếu chất lỏng trong chai thủy tinh bị đông lạnh, chai có thể bị vỡ và gây thương tích.)
- **Không** va đập mạnh vào khay thủy tinh. (Nếu không khay thủy tinh có thể bị vỡ và gây thương tích.)

Khi di chuyển tủ lạnh...

- Giữ thật chặt tủ lạnh khi vận chuyển.
- Dùng vật che chắn, bảo vệ, v.v... cho sàn nhà có bề mặt dễ vỡ.

Lưu ý khi sử dụng

Khi mở/đóng cửa tủ...

- **Không** làm lạnh các chai lọ lớn hơn khay hoặc hộp tủ vì cửa tủ sẽ không đóng kín được hoàn toàn và gây thất thoát hơi lạnh.
- **Không** mở cửa tủ lạnh thường xuyên hoặc để cửa mở quá lâu nhằm tránh tình trạng nước nhỏ giọt bên trong tủ và gây lãng phí năng lượng.
- Kiểm tra thường xuyên gioăng nối cửa đóng mở, nó phải khít hoàn toàn với thân tủ lạnh.

Khi vệ sinh...

- **Không** lau chùi tủ lạnh bằng chất/dung dịch hóa học. Nó sẽ làm hư hỏng và ăn mòn bề mặt.
- Vệ sinh khay xả đặt bên ngoài máy nén đằng sau tủ lạnh ba tháng một lần để tránh mùi khó chịu sinh ra do ẩm ướt.

Khi sử dụng...

- Khi rút phích cắm, để yên 5 phút trước khi cắm lại. Nếu không, máy nén có thể không chạy.
- Điều chỉnh nhiệt độ theo điều kiện hoạt động thực tế để tiết kiệm năng lượng.
- Nếu bạn không có ở nhà trong nhiều ngày và không có gì cần làm lạnh, rút phích cắm để tiết kiệm năng lượng.
- Mặt ngoài cửa tủ có thể ấm, đặc biệt là ngay sau khi lắp đặt. Đây là hiện tượng bình thường do hệ thống tỏa nhiệt trong tủ lạnh ngăn không cho hơi ẩm ngưng tụ.
- Khi độ ẩm cao, chẳng hạn vào mùa mưa, hơi ẩm có thể ngưng tụ trên bề mặt cửa tủ, đặc biệt là ở khu vực xung quanh gioăng cửa. Lau sạch nước ngưng tụ bằng vải.
- Hơi ẩm bên trong ngăn đá có thể ngưng tụ nên cần lau định kỳ bằng vải. Lau ngăn đá mỗi tháng một lần.
- **Không** để cửa tủ lạnh mở quá lâu, đặc biệt khi thời tiết nóng ẩm.

Khi cất trữ thực phẩm...

- **Không** để thực phẩm ấm/nóng vào bên trong tủ lạnh.
- Để nguội đồ ăn trước khi cất vào tủ lạnh.
- **Không** chứa thực phẩm quá tải tủ lạnh. Khoảng cách giữa các thực phẩm phải thích hợp để duy trì khả năng làm lạnh.
- Cất trữ hoa quả và rau ở hộp rau quả, nơi hơi ẩm giúp bảo quản chất lượng thực phẩm trong một thời gian dài.
- Chai đựng nước uống, đồ uống phải được đậy kín để tránh mùi khó chịu.
- Đậy kín thực phẩm lỏng bằng nắp hoặc màng bọc thực phẩm.
- Các thực phẩm như rau, hoa quả và thực phẩm tươi nên được đóng gói hoặc để trong hộp trước khi đưa vào tủ lạnh.
- Để thực phẩm như thịt hoặc cá vào ngăn đá nếu bạn muốn cất trữ trong một thời gian dài.

Lắp ráp

Không gian lắp đặt

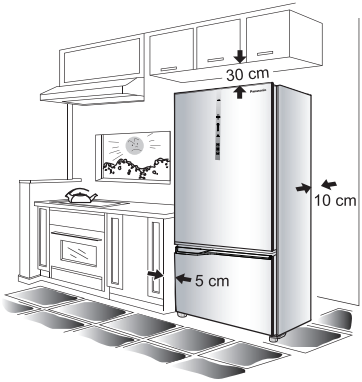

- Nóc của tủ lạnh cách trần nhà ít nhất 30 cm.
- Mặt sau tủ lạnh cách tường ít nhất 10 cm.
- Mặt bên tủ lạnh cách tường ít nhất 5 cm.

Lưu ý khi lắp đặt

- Phòng lắp đặt thiết bị ít nhất là 1m khối trên mỗi 8 gram chất làm lạnh.
  Lượng chất làm lạnh trong thiết bị này được ghi trên nhãn dán của thiết bị.
- **Không** đặt tủ lạnh nơi ẩm ướt cũng như bụi bặm vì có thể gây ra rò rỉ điện.
- **Không** đặt tủ lạnh dưới ánh nắng vì nhiệt và ánh nắng sẽ làm tăng nhiệt độ khiến tủ lạnh hoạt động kém hiệu quả.
- **Không** đặt tủ lạnh gần nguồn nhiệt như bếp lò hoặc lò nướng.
- **Không** được chặn các khe hở trên các chi tiết của tủ lạnh.
- Tủ lạnh phải được đặt ở nơi thông thoáng.
- Trong trường hợp đặt tủ lạnh nơi không bằng phẳng, cần điều chỉnh chân điều chỉnh để tủ lạnh có thể đứng thăng bằng.

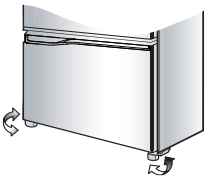

Di chuyển hoặc vận chuyển

- Khi di chuyển hoặc thay đổi vị trí tủ lạnh, hãy tháo bộ làm đá, hộp ngăn đông lạnh, khay xả, v.v... và kiểm tra để đảm bảo không có nước trong tủ lạnh.

Thiết lập dây nguồn

- Để sử dụng dây nguồn, nhấc khay xả lên, sau đó lấy dây nguồn ra ngoài rồi lắp khay xả khớp vào vị trí bằng cách ấn cả hai bên.

Đèn LED và nối đất

- Đèn LED của tủ lạnh được thiết kế đặc biệt cho loại tủ lạnh này, không được phép tự ý thay thế. Nếu bạn cần thay đèn, hãy liên hệ với Trung tâm Dịch vụ của Panasonic.
- Tủ lạnh cần được nối đất để ngăn ngừa các nguy hiểm do điện gây ra.

Để đảm bảo an toàn, phải thực hiện nối đất

(Đối với tủ lạnh có phích cắm (phích cắm 2 chạc) không có dây nối đất)

Việc nối đất cho phép ngăn các nguy hiểm do rò điện gây ra.
Việc nối đất có thể được thực hiện theo 2 cách sau:

1. Trong trường hợp ổ điện (ổ cắm điện) đã có ổ nối đất, nối dây nối đất với vít dành cho nối đất tại mặt sau của tủ lạnh (đối với vít sử dụng để nối đất, hãy lưu ý ký hiệu ⏚) như hình minh họa ①. Sau đó, nối đầu còn lại với ổ nối đất.
2. Trong trường hợp ổ điện (ổ cắm điện) không có ổ nối đất, nối dây nối đất với vít đặt tại mặt sau của tủ lạnh, (đối với vít sử dụng để nối đất, hãy lưu ý ký hiệu ⏚). Sau đó, nối đầu còn lại với thanh nối đất như hình minh họa ②.

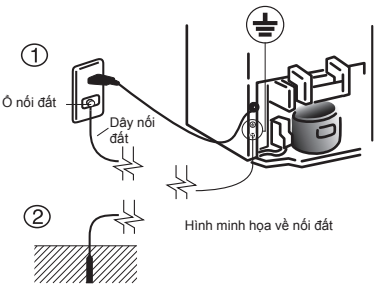

Các điểm cấm nối đất

- Ống ga và ống cấp nước (nguy hiểm do điện giật hoặc cháy nổ).
- Các dây nối đất của dây điện thoại hoặc cột thu lôi (nguy hiểm do sét).

Nhận dạng các bộ phận

Ⓐ NGĂN LÀM LẠNH
Ⓑ NGĂN ĐÔNG MỀM
Ⓒ NGĂN ĐÔNG LẠNH
① Đèn LED
② Bảng điều khiển (Loại: X, G)
③ Khay thủy tinh ngăn làm lạnh
④ Bảng điều khiển (Loại: Q)
⑤ Khay thủy tinh hộp rau quả
⑥ Hộp rau quả
⑦ Hộp ngăn đông mềm
⑧ Khay thủy tinh 1-2
⑨ Bộ làm đá (Loại: G, NR-BC369X)
⑩ Khay đá (Loại: G, NR-BC369X)
⑪ Hộp đựng đá (Loại: G, NR-BC369X)
⑫ Nắp đậy khay đá (Loại: X, Q)
⑬ Khay đá (Loại: X, Q)
⑭ Hộp đựng đá (Loại: X, Q)
⑮ Khay thủy tinh ngăn đông lạnh
⑯ Hộp ngăn đông lạnh
⑰ Giá đỡ khay trứng
⑱ Hộp tiện dụng
⑲ Khay trứng
⑳ Giá đỡ chai
㉑ Giá đỡ ngăn đông lạnh
㉒ Chân điều chỉnh
㉓ Gioăng cửa ngăn làm lạnh
㉔ Gioăng cửa ngăn đông lạnh
㉕ Khay xả
㉖ Máy nén

∗ Ở model NR-BV289X, NR-BV289Q, NR-BV288G, chỉ có một khay thủy tinh ngăn làm lạnh.

∗∗ Ở model NR-BV289X, NR-BV289Q, NR-BV288G, không có giá đỡ khay trứng.

∗∗∗ Ở model NR-BC369X, hộp ngăn đông mềm có dung tích lớn hơn, có 1 hộp đông mềm nhỏ và 1 khay nhôm.

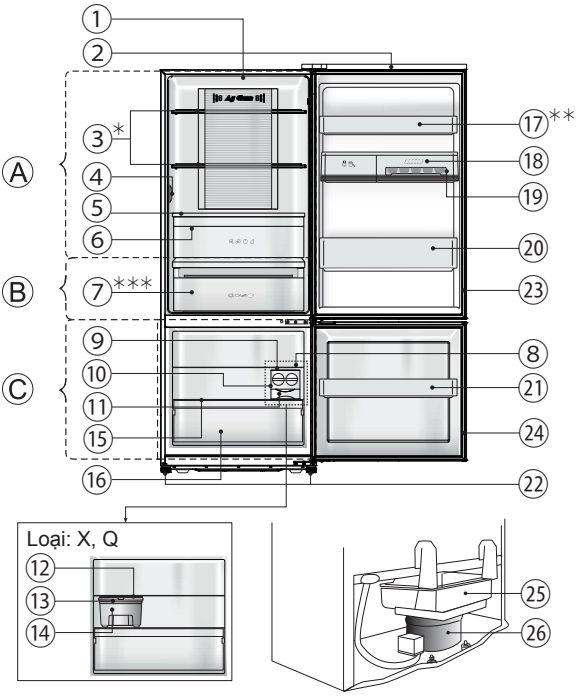

Hình ảnh mặt sau sản phẩm

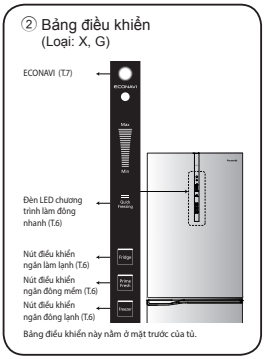

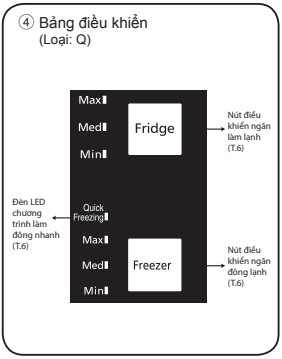

TÍNH NĂNG ĐẶC BIỆT

1) Chế độ ECONAVI
Tính năng ECONAVI được tích hợp bên trong bảng mạch điều khiển. ECONAVI tự động vận hành để tiết kiệm năng lượng dựa trên tần suất sử dụng của tủ lạnh (mở và đóng cửa tủ) và cảm biến độ sáng xung quanh tủ.

2) Bộ chuyển đổi INVERTER
Để thích nghi với sự thay đổi của nhiệt độ bên trong các ngăn, động cơ của máy nén hoạt động với các tốc độ khác nhau. Khi nhiệt độ ổn định, động cơ chạy ở tốc độ thấp hơn (tiết kiệm năng lượng và giảm thiểu tiếng ồn). Khi cần làm lạnh ở mức độ cao, động cơ chạy ở tốc độ cao hơn.

Bộ điều khiển nhiệt độ (Loại: X, G)

Bạn có thể điều chỉnh nhiệt độ ở các mức Min (Thấp nhất) - Max (Cao nhất). Nhấn Fridge hoặc Prime Fresh hoặc Freezer để điều khiển nhiệt độ ngăn làm lạnh, ngăn đông mềm hoặc ngăn đông lạnh.

"Fridge" Ngăn làm lạnh	"Max"	Thấp hơn mức "Med" khoảng 2°C ~ 3°C
	"Med"	Khoảng 1°C ~ 6°C
	"Min"	Cao hơn mức "Med" khoảng 2°C ~ 3°C
"Prime Fresh" Ngăn đông mềm	"Max"	Thấp hơn mức "Med" khoảng 2°C ~ 3°C
	"Med"	Khoảng -5°C ~ -1°C
	"Min"	Cao hơn mức "Med" khoảng 2°C ~ 3°C
"Freezer" Ngăn đông lạnh	"Max"	Thấp hơn mức "Med" khoảng 2°C ~ 3°C
	"Med"	Khoảng -23°C ~ -17°C
	"Min"	Cao hơn mức "Med" khoảng 4°C ~ 5°C

Bộ điều khiển nhiệt độ (Loại: Q)

Bạn có thể điều chỉnh nhiệt độ ở các mức Min (Thấp nhất) - Max (Cao nhất). Ấn Freezer để điều khiển nhiệt độ ngăn đông lạnh và ấn Fridge để điều khiển nhiệt độ ngăn làm lạnh.

Bộ điều khiển nhiệt độ ngăn làm lạnh	"Max" thấp hơn mức "Med" khoảng 2°C ~ 3°C	
	"Med" khoảng 1°C ~ 6°C	
	"Min" cao hơn mức "Med" khoảng 2°C ~ 3°C	
Bộ điều khiển nhiệt độ ngăn đông lạnh	"Max" thấp hơn mức "Med" khoảng 2°C ~ 3°C	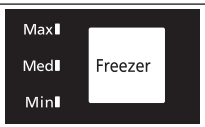
	"Med" khoảng -23°C ~ -17°C	
	"Min" cao hơn mức "Med" khoảng 4°C ~ 5°C	

Làm đông nhanh (Quick Freezing)

Cách vận hành chế độ "Làm đông nhanh"

- Ấn nút "Freezer" cho đến khi đèn LED màu xanh Quick Freezing sáng. Chế độ "Làm đông nhanh" bắt đầu hoạt động sau khoảng 10 giây.
- Thiết bị sẽ tự động ngừng hoạt động khi chạy 60 phút (khi nhiệt độ môi trường dưới 18°C) hoặc 150 phút (khi nhiệt độ môi trường trên 18°C) và trở về chế độ bình thường (Đèn LED màu xanh Quick Freezing tắt.

Chú ý:

- Nếu muốn ngừng hoạt động ngay lập tức, ấn nút "Freezer" cho đến khi đèn LED màu xanh Quick Freezing tắt.
- Đèn xanh LED Quick Freezing nhấp nháy có nghĩa là hệ thống xả tuyết hiện đang hoạt động. Chế độ "Làm đông nhanh" sẽ được khởi động ngay sau khi kết thúc xả tuyết.
- Nút điều khiển nhiệt độ ngăn đá sẽ không hoạt động trong chế độ "Làm đông nhanh".

Chú ý: Khi vận hành tủ lạnh lần đầu tiên, sau khi cắm phích cắm, hãy điều chỉnh nhiệt độ tới vị trí "Med" của mỗi bộ điều khiển và giữ nguyên mức nhiệt độ này trong 24 giờ để làm lạnh có hiệu quả. Sau đó, hãy điều chỉnh nhiệt độ theo ý muốn. Nếu bạn muốn tiết kiệm năng lượng, đừng điều chỉnh nhiệt độ thấp hơn điều kiện vận hành thực tế.

Bộ điều khiển nhiệt độ (Chế độ tinh chỉnh)

Tủ lạnh này được thiết kế đặc biệt thích hợp cho các mục đích sử dụng cụ thể, bạn có thể điều chỉnh mức nhiệt độ tới 9 mức chi tiết như sau.

Cách vận hành chế độ tinh chỉnh:

Đối với ngăn đông lạnh

1. Đặt hiển thị đèn LED tới "Min" bằng nút Freezer.
2. Ấn và giữ nút "Freezer" (trong vài giây) cho tới khi hiển thị đèn LED chuyển sang vị trí "Min".
3. Đặt chế độ "9 mức" như bảng bên dưới bằng cách ấn nút "Freezer".

■ **Bảng hiển thị đèn LED (Loại: X, G)**

Mức làm lạnh	Thấp nhất → Cao nhất								
Các mức	1	2	3	4	5	6	7	8	9
Hiển thị LED									

Phát sáng **Nhấp nháy** **Không sáng**

■ **Bảng hiển thị đèn LED (Loại: Q)**

Mức làm lạnh	Thấp nhất → Cao nhất								
Các mức	1	2	3	4	5	6	7	8	9
Hiển thị LED	Max Med Min	Max Med Min	Max Med Min	Max Med Min	Max Med Min	Max Med Min	Max Med Min	Max Med Min	Max Med Min

Phát sáng **Nhấp nháy** **Không sáng**

Đối với ngăn làm lạnh

Thực hiện các bước từ 1 đến 3 trên bằng cách ấn nút "Fridge" thay vì nút "Freezer".

Để thoát cài đặt chế độ tinh chỉnh

Hãy lặp lại các bước 1 và 2, sau đó tủ lạnh trở về chế độ vận hành bình thường.

Chú ý: Bộ điều khiển nhiệt độ khác nhau tùy thuộc vào sự thay đổi môi trường và số lượng thực phẩm cất trữ.

Chế độ ECONAVI

Loại: X, G

Dò việc mở đóng cửa tủ và độ sáng xung quanh tủ lạnh và tự động điều khiển hoạt động để tiết kiệm năng lượng[1].

Đèn ECONAVI sáng trong chế độ ECONAVI

- Tủ lạnh học thói quen sử dụng của gia đình bạn từ khi bắt đầu sử dụng và thời gian không sử dụng thường xuyên để hoạt động chế độ ECONAVI.

  Chú ý :
  - Tủ lạnh học thói quen sử dụng của gia đình bạn trước 3 tuần và vận dụng những gì học được từ tuần thứ 4 trở đi. Do đó, đèn ECONAVI "ON/OFF" có thể thay đổi từ tuần thứ 4 trở đi.
- Độ sáng đèn ECONAVI giảm khoảng 5 phút sau khi đèn bật.
- Chế độ ECONAVI tự điều chỉnh hoạt động khi xung quanh tủ lạnh tối. Độ sáng tối được dò bởi cảm biến cường độ ánh sáng.

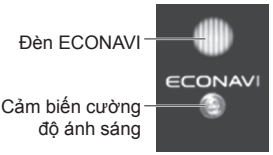

Cài đặt chế độ ECONAVI

- Chế độ ECONAVI chỉ tự động hoạt động khi bộ điều khiển nhiệt độ ngăn đông lạnh cài đặt ở "Med". (Tuy nhiên, ECONAVI không hoạt động khi chế độ làm đông nhanh đang hoạt động.)
- Người sử dụng không thể tự khởi động chế độ ECONAVI.

Chú ý:

[1] Hiệu quả khác nhau tùy thuộc vào nhiệt độ, ánh sáng môi trường xung quanh, số lần sử dụng, thời gian mở đóng cửa tủ và tình trạng thực phẩm cất trữ.

Loại: Q

Model này cũng có chế độ ECONAVI, nhưng không có đèn ECONAVI và cảm biến cường độ ánh sáng.

Ngăn đông mềm

- Thích hợp để bảo quản thực phẩm tươi như thịt hoặc cá.
  Tuổi thọ bảo quản của thịt hoặc cá sẽ lâu hơn so với việc bảo quản thực phẩm trong ngăn làm lạnh.
- Khi thực phẩm bị đông quá mức...
  Cá hoặc thịt thái lát có thể bị đông quá mức. Hãy cài đặt nhiệt độ ở mức "Min" để tránh việc thực phẩm bị đông cứng.
- Khi thực phẩm không được làm đông một phần...
  Tùy theo loại thực phẩm như một khối thịt to hoặc một con cá lớn, điều kiện bảo quản và nhiệt độ xung quanh, thực phẩm có thể không được làm đông một phần như mong muốn. Khi đó, hãy cài đặt nhiệt độ sang mức "Max".

Cắt dễ dàng.
Thực phẩm được làm đông một phần sẽ dễ cắt hơn!
Như vậy sẽ tiện hơn.

Khay nhôm trong hộp ngăn đông mềm.

(Model NR-BC369X có khay nhôm)

- Nhiệt độ của thực phẩm được tỏa ra nhanh chóng nhờ tác dụng của khay nhôm và có thể bảo quản được tươi hơn khi bọc thực phẩm trong túi nhựa hoặc đặt trong các túi bảo quản đông lạnh.
- Thực phẩm có thể không bị đông một phần tùy thuộc vào loại thực phẩm, trạng thái đóng gói hoặc lượng bảo quản.

Chú ý: Không đặt thực phẩm vượt quá vạch giới hạn "Food Level" được đánh dấu bên trong hộp. (Nếu không cánh tủ có thể không đóng kín được hoàn toàn dẫn đến hiện tượng đóng đá.)

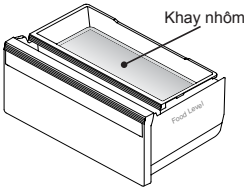

Hộp chứa thực phẩm trong ngăn đông lạnh

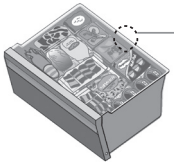

Hộp ngăn đông lạnh

Trữ lượng tối đa
Nếu thực phẩm được cất trữ vượt quá chiều cao của hộp, cửa tủ lạnh không thể đóng kín hoàn toàn và hộp có thể đóng đá.

Hướng dẫn sử dụng bộ làm đá

CÁC BƯỚC

1. Cho nước vào khay đá đến vạch mức nước.
2. Đặt khay đá vào ngăn đá, đợi đến khi tạo thành đá.
3. (Loại: G, model NR-BC369X)
   Để lấy đá viên, tay trái giữ, tay phải vặn khay đá theo chiều kim đồng hồ. Viên đá sẽ rơi vào hộp đựng đá.

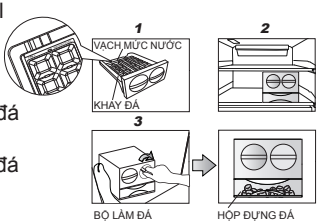

4. (Loại: X, Q)
   Lấy viên đá ra khỏi khay đá để sử dụng.

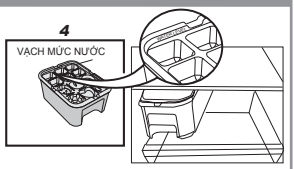

Chú ý:

- (Với loại X, Q)
  Không đậy nắp khay đá để đẩy nhanh thời gian làm đá.
- Nếu muốn sử dụng nhiều đá, trữ đá vào hộp đựng đá bên dưới khay.
- Không làm đá bằng hộp đựng đá, đổ nước vào hộp đựng đá để làm đá có thể gây vỡ hộp.

Lời khuyên khi sử dụng

Ngăn làm lạnh	**"Thực phẩm và đồ uống chế biến sẵn..."** Để cất trữ thực phẩm và đồ uống thông thường hoặc cất trữ tạm thời để chuẩn bị sử dụng.
Hộp tiện dụng	**"Trứng và mỹ phẩm..."** Để cất trữ đồ, tránh mùi lan tỏa ra toàn ngăn làm mát.
Hộp rau quả	**"Hoa quả và rau"** Độ ẩm cao giúp hoa quả và rau luôn tươi ngon. 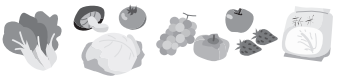
Ngăn đông mềm	**"Thực phẩm tươi sống..."** Để cất trữ thực phẩm tươi sống như thịt hoặc cá trong vòng một tuần với chức năng làm đông mềm.
Ngăn đông lạnh	**"Thực phẩm khô hoặc đông lạnh..."** Để cất trữ thực phẩm lâu dài.

Nên được bọc kín trước khi cất trữ!

- Quả chanh đã cắt miếng
  (→ Nhựa sẽ trở thành màu trắng.)

- Tỏi hoặc rau có mùi nồng
  (→ Mùi khó chịu sẽ bám vào các thực phẩm gần đó.)

Hướng dẫn vệ sinh tủ lạnh

1 **Vệ sinh bên trong**
Lau sạch vết bẩn với nước ấm. Khi vết bẩn không thể lau dễ dàng, hãy lau bằng vải mềm với nước ấm và xà bông.
Sau đó lau sạch xà bông bằng vải mềm ẩm.

2 **Vệ sinh bên ngoài**
Vệ sinh bằng vải mềm với nước ấm và xà bông.
Sau đó lau sạch xà bông bằng vải mềm ẩm.

3 **Gioăng cửa ngăn đông lạnh/ngăn làm lạnh**
- Vệ sinh bằng cách lau nhẹ nhàng. Ở vị trí này, chất bôi trơn gốc dầu hỏa được ứng dụng để làm giảm ma sát với thân tủ lạnh. Cẩn thận không được lau hết chất bôi trơn gốc dầu hỏa.
- Gioăng cửa đóng mở có thể thay thế khi hết tuổi thọ. Trong khi vệ sinh, gioăng cửa có thể tuột khỏi rãnh lắp. Khi đó, hãy ấn nó trở lại vào rãnh lắp.

Chú ý: Không được sử dụng các chất sau. (Nếu không, bề mặt sẽ bị xước.)

Chất tẩy rửa nhà bếp (Chúng làm nứt nhựa!)

Chất tẩy rửa hoặc bột giặt

Ét xăng, chất pha loãng, cồn, axit, xăng dầu

Bàn chải cứng

Nước nóng

Hướng dẫn vệ sinh tủ lạnh

Tháo khay thủy tinh ngăn đông lạnh để vệ sinh

- **Tháo khay**
  1. Tháo khay bằng cách nâng lên và kéo khay về phía trước cho đến khi tháo được ra.

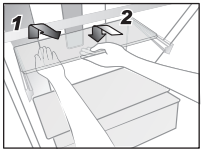

- **Gắn khay**
  2. Đẩy khay vào cho đến khi chạm điểm cuối

Chú ý:
- Trong trường hợp lắp khay vào nhưng không ăn khớp, hãy kiểm tra để chắc chắn rằng bạn đã lắp khay đúng loại.
- (Đối với khay 1-2) Có thể tháo khay phía trước đặt lên khay phía trong để mở rộng không gian ngăn đông lạnh.

Tháo hộp rau quả, hộp ngăn đông mềm và hộp ngăn đông lạnh để vệ sinh

- **Tháo hộp**
  1. Kéo hộp cho đến khi chạm tới cuối.
  2. Nâng mặt trước của hộp lên một chút và sau đó kéo hộp ra hết.

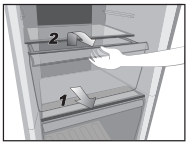

- **Gắn hộp**
  1. Đẩy hộp vào trên cả hai giá đỡ.
  2. Nâng lên, sau đó đẩy cho đến khi chạm tới cuối.

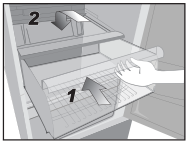

Tháo giá đỡ khay trứng, giá đỡ chai, giá đỡ ngăn đông lạnh và hộp tiện dụng để vệ sinh.

- **Tháo giá**
  1. Nâng lên, lần lượt giữa bên phải và bên trái.

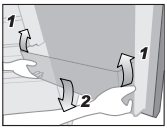

- **Gắn giá**
  2. Đặt trên cả hai giá đỡ, sau đó ấn xuống cho đến khi chạm đến cuối giá đỡ.

Tháo khay thủy tinh ngăn làm lạnh để vệ sinh

- **Tháo khay**
  1. Tháo phần nhô ra ở mặt sau bằng cách nâng lên và kéo khay về phía trước cho đến khi tháo được ra.

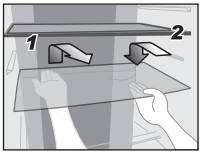

- **Gắn khay**
  2. Đẩy khay vào cho đến khi chạm điểm cuối.

Chú ý
- Khi tháo khay ở phía trên hộp rau, hãy kéo hộp rau ra và sau đó thực hiện các bước để tháo khay như miêu tả chi tiết phía trên.
- Trong trường hợp lắp khay đá vào nhưng nó không ăn khớp, hãy kiểm tra để chắc chắn rằng bạn đã lắp khay đúng loại.
- Đảm bảo chắc chắn rằng bạn không lắp mặt đáy của khay lên trên.
- Hai khay ngăn làm lạnh có thể dùng thay thế lẫn nhau, nhưng khay thủy tinh hộp rau quả chỉ có thể được đặt ngay trên hộp rau quả.

Tháo khay xả để vệ sinh

- **Tháo khay**
  1. Nghiêng khay xả một chút sau đó nhấc lên cho đến khi lỗ trên khay xả được tháo ra khỏi móc khay xả.
  2. Lấy khay xả ra ngoài.

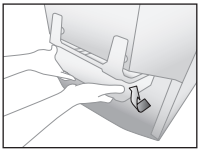

Móc khay xả

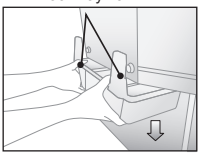

- **Gắn khay**
  1. Lắp lỗ khay xả vào móc khay xả đồng thời ấn cả hai bên.

Xử lý sự cố

Trước khi gọi cho Trung tâm bảo hành hãy kiểm tra các bước sau:

Tủ lạnh không hoạt động.	● Kiểm tra để đảm bảo phích cắm và đầu nối đều trong tình trạng hoạt động tốt. ● Kiểm tra xem có trục trặc gì ở hệ thống cầu chì chính và hệ thống điện trong nhà hay không. ● Kiểm tra bằng cách rút phích cắm và đợi trong 5 phút trước khi cắm lại.
Tủ lạnh không đủ mát.	● Kiểm tra để đảm bảo đèn LED hiển thị ở đúng vị trí trên bảng điều khiển. ● Kiểm tra xem tủ lạnh có đang hoạt động quá tải hay không hay có quá nhiều thực phẩm nóng bên trong tủ lạnh hay không? ● Tủ lạnh có để trực tiếp dưới ánh nắng hay nguồn nhiệt hay không? ● Cửa tủ lạnh có đóng kín hoàn toàn chưa? ● Tủ lạnh có bị đóng mở quá nhiều hay không?
Sự đọng sương, đọng tuyết. – **Bên ngoài**	● Khi độ ẩm không khí tăng cao, có khả năng hơi ẩm sẽ ngưng tụ trên bề mặt tủ, quanh gioăng cửa hoặc trên bề mặt cánh cửa. Hiện tượng này sẽ hết khi độ ẩm không khí giảm. Hãy lau sạch bằng khăn khô, mềm.
Sự đọng sương, đọng tuyết. – **Bên trong**	● Kiểm tra xem cửa tủ đã đóng kín chưa? ● Có đóng mở cửa tủ quá thường xuyên không? ● Khi độ ẩm thời tiết cao, thời gian mở cửa lâu hoặc khi làm đá nhiều có thể hình thành tuyết bên trong ngăn đông lạnh. Hiện tượng này là bình thường. Hãy lau sạch bằng khăn khô và mềm.
Tủ lạnh phát ra tiếng ồn.	● Kiểm tra xem tủ lạnh đã đứng thăng bằng chưa? ● Kiểm tra xem có vật gì đụng vào tủ lạnh hay không?
Thực phẩm bị đông lạnh.	● Bạn có đặt thực phẩm gần lỗ gió lạnh không? ● Bạn có điều chỉnh bộ điều khiển nhiệt độ ở “Max”? Điều chỉnh sang “Min”? ● Bạn có đặt thực phẩm trong ngăn đông mềm không?
Tủ lạnh có mùi.	● Có đặt thực phẩm nặng mùi bên trong tủ mà không bao, gói lại hay không?
Mặt trước và mặt sau tủ bị ấm, nóng.	● Hệ thống tỏa nhiệt được bố trí bên trong vách tủ nên nhiệt độ mặt sau và hai bên tủ có thể bị nóng khi tủ hoạt động. ● Sau lưng và hai bên thân tủ sẽ nóng hơn khi tủ mới hoạt động hoặc khi đóng, mở cửa tủ quá thường xuyên.
Các âm thanh bình thường của tủ lạnh.	● Khi tủ lạnh mới khởi động sẽ nghe thấy âm thanh như tiếng nước chảy, tiếng sôi, tiếng cọt kẹt. Đây là âm thanh của dòng chảy môi chất lạnh trong hệ thống làm lạnh. ● Khi hệ thống tự động xả tuyết vận hành sẽ phát ra tiếng ồn. ● Sự giãn nở của các chi tiết bên trong tủ lạnh trong quá trình làm lạnh có thể gây ra tiếng kêu rắc rắc. ● Máy nén có thể kêu to hơn thông thường khi tủ làm lạnh với công suất cao trong các trường hợp: sử dụng tủ lần đầu, tủ chưa đủ lạnh, đóng/mở tủ quá thường xuyên. Máy nén hoạt động êm hơn sau khi đã làm lạnh đủ.

Đèn ECONAVI không sáng.

ECONAVI không hoạt động (đèn ECONAVI không sáng).

- Chế độ làm đông nhanh có đang hoạt động?
- Nhiệt độ ở ngăn đá có được cài đặt ở giá trị nào khác ngoài “Med” không?
- Bạn có mở cửa tủ thường xuyên hoặc cất trữ thực phẩm nóng trong tủ?
- Chức năng học có thể tự động ngắt chế độ ECONAVI trong thời gian sử dụng thường xuyên.

Chế độ ECONAVI ít khi hoạt động.

- Có bị mất điện không?
  Nếu bị mất điện, dữ liệu chức năng học thu thập được đến khi mất điện sẽ bị mất. Chế độ ECONAVI sẽ hoạt động khi chức năng học thu thập lại dữ liệu.

Chế độ ECONAVI bị ngừng giữa chừng.

- Chẳng hạn, nếu bật chế độ xả tuyết (tự động) trong khi chế độ ECONAVI đang hoạt động, chế độ làm lạnh bình thường cần hoạt động sau đó nên chế độ ECONAVI bị ngừng.
- Chức năng học đôi khi có thể khởi động lại chế độ làm lạnh bình thường.

Chế độ ECONAVI hoạt động quá thường xuyên (đèn ECONAVI ít khi tắt).

- Cảm biến cường độ ánh sáng có bị khuất không?
- Bảng điều khiển (bộ phận cường độ ánh sáng) có bị bẩn không?
- Chế độ ECONAVI có thể hoạt động trong khi đang sử dụng tủ lạnh tùy thuộc vào điều kiện sử dụng nhưng hoạt động làm lạnh vẫn được duy trì.

Thông số kỹ thuật

Kiểu máy		NR-BV289X NR-BV289Q NR-BV288G	NR-BV329X NR-BV329Q NR-BV328G	NR-BV369X NR-BV369Q NR-BV368G	NR-BC369X
Xếp hạng sao ngăn đông lạnh		★★★			
Dung tích (L) (TCVN 7828:2013 TCVN 7829: 2013)	Tổng cộng	255	290	322	
	Ngăn đông lạnh	85			
	Ngăn làm lạnh, Ngăn đông mềm	170	205	237	
Kích thước bên ngoài Rộng x Sâu x Cao (mm)		601 x 656 x 1505	601 x 656 x 1645	601 x 656 x 1785	
Trọng lượng thực (kg)	Loại X, Q	56	60	62	63
	Loại G	60	64	67	
Môi chất làm lạnh		HFC-134a			
Điện áp quy định (V) Tần số quy định (Hz)		Tham khảo nhãn định mức đặt ở bên trong cửa.			

Panasonic Corporation
Website : http://www.panasonic.com

© Panasonic Appliances Vietnam Co., Ltd. 2017